

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BƯU CHÍNH VIETTEL
VIETTEL GROUP
VIETTEL POST JOINT STOCK CORPORATION



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 06 tháng 08 năm 2025
Ha Noi, Aug 06, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh/*Ho Chi Minh Stock Exchange.*

1. Tên tổ chức/Name of organization: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BƯU CHÍNH VIETTEL/VIETTEL POST JOINT STOCK CORPORATION.

- Mã chứng khoán/Stock code: VTP.

- Địa chỉ/Address: Số 2, ngõ 15 phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Hà Nội/ No.2, lane 15 Duy Tan street, Cau Giay ward, Hanoi.

- Điện thoại liên hệ/Tel: 0962.683.130.

- E-mail: hoidongquantri@viettelpost.com.vn.

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure: Bổ sung thông tin Công ty mẹ và tổ chức chính trị, xã hội trong danh sách Người nội bộ và Người liên quan đến Người nội bộ, tại Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2025/*Supplementing information on the Parent Company and socio-political organization in the list of Insiders and Related Persons to Insiders in the Corporate Governance Report for the first six months of 2025.*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 06/08/2025 tại đường dẫn <https://viettelpost.com.vn/bao-cai-quan-tri-cong-ty/> This information was published on the company's website on Aug 06, 2025, as in the link <https://en.viettelpost.com.vn/corporate-government-report>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Nơi nhận/Recipient:

- Như trên/ As above;
- Lưu/Archived by: VPHĐQT.

Đại diện tổ chức

Organization representative

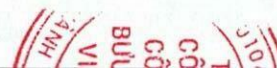
Người ủy quyền công bố thông tin

Person authorized to disclose information

LÊ CÔNG PHÚ

PHỤ LỤC 04/Appendix 04 : DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ/The list of internal persons and their affiliated persons

STT No.	Tên tổ chức, cá nhân/ Name of organization, individual	TK giao dịch CK (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty, mối quan hệ với Người nội bộ/ Position at the Company, Relationship with internal persons	Địa chỉ trụ sở chính, địa chỉ liên hệ/ Address	Loại giấy tờ/Type of Document	Số/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/place of issue	Số lượng cổ phiếu sở hữu cuối kỳ, thời điểm miễn nhiệm/Number of shares owned at the end of the period, at the time of dismissal	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ nhiệm/Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/Note
I- Thành viên HĐQT và người có liên quan/Board Member and Affiliated persons											
1	Nguyễn Việt Dũng		Chủ tịch HĐQT/Chairman of the Board of Directors		Căn cước công dân (CCCD)/ Citizen identification card				-	0.00%	
1.1	Phùng Văn Phúc		Bố vợ/Father-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
1.2	Phạm Thị Tân		Mẹ vợ/Mother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
1.3	Phùng Thị Thu Phương		Vợ/Wife		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
1.4	Nguyễn Thế Việt Hùng		Con đẻ/Biological child		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
1.5	Nguyễn Thế Việt Quang		Con đẻ/Biological child		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
1.6	Nguyễn Thị Thanh Hà		Chị ruột/Biological sister		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
1.7	Lê Trung Dũng		Anh rể/Brother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
1.8	Nguyễn Việt Trung		Anh ruột/Biological brother		Hộ chiếu				-	0.00%	Chưa có CCCD/No ID card yet
1.9	Phạm Thu Hiền		Chị dâu/Sister-in-law		CCCD/Citizen identification card				3.000	0.0025%	
1.10	Nguyễn Xuân Hòe		Bố đẻ/Biological father								Đã chết/Has passed away
1.11	Nguyễn Thị Thanh Hương		Mẹ đẻ/Biological mother								Đã chết/Has passed away
1.12	Công ty CP Xi măng Cẩm Phả		Tổ chức có liên quan của VTPost/Ông Nguyễn Việt Dũng là Thành viên HĐQT của Công ty CP Xi măng Cẩm Phả	Km 6, Quốc lộ 18A, Phường Quang Hanh, Tỉnh Quảng Ninh/Km 6, National Road 18A, Quang Hanh Ward, Quang Ninh Province	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (GCN ĐKDN)/Enterprise Registration Certificate	5700804196	08/04/2008	Sở Tài chính tỉnh Quảng Ninh/Quang Ninh Department of Finance	-	0.00%	
1.13	Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội		Công ty mẹ của VTPost, Ông Nguyễn Việt Dũng là người đại diện vốn của Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội tại VTPost từ ngày/The parent company of VTPost, Mr. Nguyen Viet Dung, is the capital representative of the Viettel Group at VTPost since 06/02/2025	Lô D26 KĐT M Cầu Giấy, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội/Lot D26, Lane 3, Ton That Thuyet Street, Cau Giay Ward, Hanoi	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (GCN ĐKDN)/Enterprise Registration Certificate	0100109106	13/07/2010	Sở Tài chính TP. Hà Nội/Hanoi Department of Finance	74,094,705	60.84%	
2	Phùng Văn Cường		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc/Member of the BOD, CEO		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
2.1	Phùng Văn Hách		Bố đẻ/Biological father		CMT				-	0.00%	Chưa có CCCD/No ID card yet



STT No.	Tên tổ chức, cá nhân/ Name of organization, individual	TK giao dịch CK (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty, mối quan hệ với Người nội bộ/ Position at the Company, Relationship with internal persons	Địa chỉ trụ sở chính, địa chỉ liên hệ/ Address	Loại giấy tờ/Type of Document	Số/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/place of issue	Số lượng cổ phiếu sở hữu cuối kỳ, thời điểm miễn nhiệm/Number of shares owned at the end of the period, at the time of dismissal	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/Note
2.2	Nguyễn Anh Khuyển		Bố vợ/Father-in-law		CMT				-	0.00%	Chưa có CCCD/No ID card yet
2.3	Hoàng Thị Lâm		Mẹ vợ/Mother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
2.4	Nguyễn Thị Thanh Dung		Vợ/Wife		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
2.5	Phùng Nhật Minh		Con đẻ/Biological child						-	0.00%	Còn nhỏ/Young child
2.6	Phùng Ngân Khánh		Con đẻ/Biological child						-	0.00%	Còn nhỏ/Young child
2.7	Phùng Thị Tuyết		Chị ruột/Biological sister		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
2.8	Ngô Minh Châu		Anh rể/Brother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
2.9	Phùng Thị Lan		Chị ruột/Biological sister		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
2.10	Nguyễn Anh Tuấn		Anh rể/Brother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
2.11	Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội		Công ty mẹ của VTPost, Ông Phùng Văn Cường là người đại diện vốn của Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội tại VTPost từ ngày/The parent company of VTPost, Mr. Phung Van Cuong, is the capital representative of the Viettel Group at VTPost since 06/02/2025	Lô D26 KĐT M Cầu Giấy, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội/Lot D26, Lane 3, Ton That Thuyet Street, Cau Giay Ward, Hanoi	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (GCN ĐKDN)/Enterprise Registration Certificate	0100109106	13/07/2010	Sở Tài chính TP. Hà Nội/Hanoi Department of Finance	74,094,705	60.84%	

STT No.	Tên tổ chức, cá nhân/ Name of organization, individual	TK giao dịch CK (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty, mối quan hệ với Người nội bộ/ Position at the Company, Relationship with internal persons	Địa chỉ trụ sở chính, địa chỉ liên hệ/ Address	Loại giấy tờ/Type of Document	Số/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/place of issue	Số lượng cổ phiếu sở hữu cuối kỳ, thời điểm miễn nhiệm/Number of shares owned at the end of the period, at the time of dismissal	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ nhiệm/Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/Note
2.12	Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel		Ông Phùng Văn Cường là thành viên HĐQT (đến ngày 05/06/2025), Tổng Giám đốc (đến ngày 06/02/2025) của Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel/Mr. Phung Van Cuong was a Member of the Board of Directors (until June 5, 2025) and the General Director (until February 6, 2025) of Viettel Global Investment Joint Stock Corporation.	Tầng 39,40 Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6 KĐT mới Cầu Giấy, Phường Từ Liêm, Thành phố Hà Nội/Floor 39,40, Keangnam Hanoi Landmark Tower, E6 Area, New Cau Giay Urban Area, Tu Liem Ward, Hanoi	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (GCN ĐKDN)/Enterprise Registration Certificate	0102409426	24/10/2007	Sở Tài chính Hà Nội cấp/issued by Hanoi Department of Finance	-	0.00%	
3	Hoàng Trung Thành		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc/Member of the BOD, CEO		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
3.1	Hoàng Văn Nhân		Bố đẻ/Biological father		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
3.2	Nguyễn Thị Chuyên		Mẹ đẻ/Biological mother		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
3.3	Nguyễn Tiến Hội		Bố vợ/Father-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
3.4	Nguyễn Thị Bình		Mẹ vợ/Mother-in-law						-	0.00%	Đã chết/Has passed away
3.5	Hoàng Thị Thu		Em gái/Younger sister		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
3.6	Hoàng Anh Hải		Em rể/Brother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
3.7	Nguyễn Thị Huyền Thảo		Vợ/Wife		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
3.8	Hoàng Trung Hải		Con đẻ/Biological child		Căn cước/Identity card				-	0.00%	
3.9	Hoàng Minh Tuấn		Con đẻ/Biological child						-	0.00%	Còn nhỏ/Young child
3.10	Hoàng Minh Tiến		Con đẻ/Biological child						-	0.00%	Còn nhỏ/Young child
3.11	Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội		Công ty mẹ của VTPost, Ông Hoàng Trung Thành là người đại diện vốn của Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội tại VTPost đến ngày 06/02/2025/The parent company of VTPost, Mr. Hoang Trung Thanh, is the capital representative of the Viettel Group at VTPost until February 6, 2025	Lô D26 KĐT Cầu Giấy, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội/Lot D26, Lane 3, Ton That Thuyet Street, Cau Giay Ward, Hanoi	GCN ĐKDN/Enterprise Registration Certificate	0100109106	13/07/2010	Sở Tài chính TP. Hà Nội/Hanoi Department of Finance	74,094,705	60.84%	



STT No.	Tên tổ chức, cá nhân/ Name of organization, individual	TK giao dịch CK (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty, mối quan hệ với Người nội bộ/ Position at the Company, Relationship with internal persons	Địa chỉ trụ sở chính, địa chỉ liên hệ/ Address	Loại giấy tờ/Type of Document	Số/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/place of issue	Số lượng cổ phiếu sở hữu cuối kỳ, thời điểm miễn nhiệm/Number of shares owned at the end of the period, at the time of dismissal	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ nhiệm/Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/Note
3.12	Công ty TNHH MTV Logistics Viettel		Công ty con của VTPost, Ông Hoàng Trung Thành là Chủ tịch Công ty/A subsidiary of VTPost, Mr. Hoang Trung Thanh serves as the Chairman of the company	306 Lý Thường Kiệt, Tp Hồ Chí Minh/306 Ly Thuong Kiet Street, Ho Chi Minh City	GCN ĐKDN/Enterprise Registration Certificate	0310783329	18/04/2011	Sở Tài chính Tp Hồ Chí Minh/Ho Chi Minh City Department of Finance	-	0.00%	
4	Đinh Thanh Sơn		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc/Member of the BOD, Deputy General Director		CCCD/Citizen identification card				5.702	0.0047%	
4.1	Đinh Xuân Ba		Bố đẻ/Biological father		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
4.2	Lê Thị Miên		Mẹ đẻ/Biological mother		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
4.3	Đinh Thanh Bình		Anh ruột/Biological brother		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
4.4	Nguyễn Phương Trang		Chị dâu/Sister-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
4.5	Đinh Tiến Dũng		Em trai/Younger brother		CCCD/Citizen identification card				69	0.0001%	
4.6	Phạm Hải Hà		Em dâu/Sister-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
4.7	Nguyễn Minh Hiền		Vợ/Wife		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
4.8	Đinh Nguyễn Anh Đức		Con đẻ/Biological child						-	0.00%	Còn nhỏ/Young child
4.9	Đinh Quảng An		Con đẻ/Biological child						-	0.00%	Còn nhỏ/Young child
4.10	Nguyễn Thế Trung		Bố vợ/Father-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
4.11	Nguyễn Thị Lan		Mẹ vợ/Mother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
4.12	Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội		Công ty mẹ của VTPost, Ông Đinh Thanh Sơn là người đại diện vốn của Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội tại VTPost đến ngày 23/04/2025/The parent company of VTPost, Mr. Dinh Thanh Son is the capital representative of the Viettel Group at VTPost until 23/04/2025	Lô D26 KĐT M Cầu Giấy, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội/Lot D26, Lane 3, Ton That Thuyet Street, Yen Hoa Ward, Cau Giay District, Hanoi.	GCN ĐKDN/Enterprise Registration Certificate	0100109106	13/07/2010	Sở Tài chính TP. Hà Nội/Hanoi Department of Finance	74,094,705	60.84%	
5	Trần Thị Tố Mỹ		Thành viên HĐQT/Member of the BOD		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	Bỏ nhiệm ngày 23/04/2025
5.1	Trần Lê Miên		Bố đẻ/Biological father						-	0.00%	Đã chết/Has passed away

STT No.	Tên tổ chức, cá nhân/ Name of organization, individual	TK giao dịch CK (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty, mối quan hệ với Người nội bộ/ Position at the Company, Relationship with internal persons	Địa chỉ trụ sở chính, địa chỉ liên hệ/ Address	Loại giấy tờ/Type of Document	Số/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/place of issue	Số lượng cổ phiếu sở hữu cuối kỳ, thời điểm miễn nhiệm/Number of shares owned at the end of the period, at the time of dismissal	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ nhiệm/Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/Note
5.2	Trần Thị Xuân		Mẹ đẻ/Biological mother		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
5.3	Mai Văn Nền		Bố chồng/Father-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
5.4	Phạm Thị Tuất		Mẹ chồng/Mother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
5.5	Mai Văn Hậu		Chồng/Husband		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
5.6	Mai Tuấn Minh		Con đẻ/Biological child		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
5.7	Mai Tuấn Nam		Con đẻ/Biological child		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
5.8	Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội		Công ty mẹ của VTPost, bà Trần Thị Tô Mỹ là người đại diện vốn của Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội tại VTPost từ ngày 23/04/2025/The parent company of VTPost, Ms. Tran Thi To My is the capital representative of the Viettel Group at VTPost since 23/04/2025	Lô D26 KĐT M Cầu Giấy, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội/Lot D26, Lane 3, Ton That Thuyet Street, Cau Giay Ward, Hanoi	GCN ĐKDN/Enterprise Registration Certificate	0100109106	13/07/2010	Sở Tài chính TP. Hà Nội/Hanoi Department of Finance	74,094,705	60.84%	
6	Phùng Việt Thắng		Thành viên HDQT/Independent Director		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
6.1	Lê Thị Phương Lan		Vợ/Wife		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
6.2	Phùng Lan Nhi		Con đẻ/Biological child		Căn cước/Identity card				-	0.00%	
6.3	Phùng Lan Thư		Con đẻ/Biological child		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
6.4	Phùng Gia Khải		Con đẻ/Biological child		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
6.5	Phùng Tích Phúc		Bố đẻ/Biological father		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	

STT No.	Tên tổ chức, cá nhân/ Name of organization, individual	TK giao dịch CK (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty, mối quan hệ với Người nội bộ/ Position at the Company, Relationship with internal persons	Địa chỉ trụ sở chính, địa chỉ liên hệ/ Address	Loại giấy tờ/Type of Document	Số/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/place of issue	Số lượng cổ phiếu sở hữu cuối kỳ, thời điểm miễn nhiệm/Number of shares owned at the end of the period, at the time of dismissal	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/Note
6.6	Lý Thị Mậu		Mẹ đẻ/Biological mother		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
6.7	Hoàng Thị Phiến		Mẹ vợ/Mother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
6.8	Phùng Minh Đức		Anh ruột/Biological brother		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
6.9	Công ty Cổ phần Công nghệ Transmativ Việt Nam		Ông Phùng Việt Thắng là cổ đông sở hữu 29% số lượng cổ phần của Công ty/Mr. Phung Viet Thang is a shareholder owning 29% of the company's shares	S02P09 Times City Park Hill, số 25 ngõ 13 Lĩnh Nam, p. Vinh Tuy, tp Hà Nội/S02P09 Times City Park Hill, No. 25 Alley 13 Linh Nam, Vinh Tuy Ward, Hanoi	Giấy ĐKKD	0108794118	21/06/2019	Sở Tài chính TP. Hà Nội/Hanoi Department of Finance	-	0.00%	
7	Nguyễn Thanh Nam		Nguyên Thành viên HĐQT/Former Board of Directors' members		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
7.1	Nguyễn Thị Phương Thảo		Vợ/Wife		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
7.2	Nguyễn Thanh Huy		Con đẻ/Biological child						-	0.00%	Còn nhỏ/Young child
7.3	Nguyễn Thanh Hải		Con đẻ/Biological child						-	0.00%	Còn nhỏ/Young child
7.4	Đặng Thị Hoa Như		Mẹ đẻ/Biological mother		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
7.5	Nguyễn Thế Tân		Bố vợ/Father-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
7.6	Nguyễn Thị Mùi		Mẹ vợ/Mother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
7.7	Nguyễn Thanh An		Anh ruột/Biological brother		CMND				-	0.00%	Chưa có CCCD/No ID card yet
7.8	Lương Hoa Phương		Chị dâu/Sister-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
7.9	Nguyễn Thanh Dương		Em trai/Younger brother		CMND				-	0.00%	Chưa có CCCD/No ID card yet
7.10	Phạm Ngọc Lan		Em dâu/Sister-in-law		CMND				-	0.00%	Chưa có CCCD/No ID card yet

II- Ban Tổng Giám đốc và người có liên quan

1	Phùng Văn Cường	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc/ <i>Member of the BOD, CEO</i>								
Xem Mục I - 2 phía trên.										
2	Hoàng Trung Thành	Nguyên thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc/ <i>Former Member of the BOD, CEO</i>								
Xem Mục I - 3 phía trên.										
4	Đinh Thanh Sơn	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc/ <i>Member of the BOD, Deputy General Director</i>								
Xem Mục I - 4 phía trên.										

STT No.	Tên tổ chức, cá nhân/ Name of organization, individual	TK giao dịch CK (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty, mối quan hệ với Người nội bộ/ Position at the Company, Relationship with internal persons	Địa chỉ trụ sở chính, địa chỉ liên hệ/ Address	Loại giấy tờ/Type of Document	Số/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/place of issue	Số lượng cổ phiếu sở hữu cuối kỳ, thời điểm miễn nhiệm/Number of shares owned at the end of the period, at the time of dismissal	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ nhiệm/Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/Note
5	Cần Long Giang		Nguyên Phó Tổng Giám đốc/Former Deputy General Director		CCCD/Citizen identification card				55	0.00005%	
5.1	Cần Văn Nhạc		Bố đẻ/Biological father		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
5.2	Nguyễn Thị Nghĩa		Mẹ đẻ/Biological mother		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
5.3	Vũ Xuân Đón		Bố vợ/Father-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
5.4	Dương Thị Tứ		Mẹ vợ/Mother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
5.5	Cần Thị Thanh Bình		Chị ruột/Biological sister		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
5.6	Cần Văn Sơn		Em trai/Younger brother		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
5.7	Cần Thị Thanh Hải		Em gái/Younger sister		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
5.8	Nguyễn Đức Lợi		Anh rể/Brother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
5.9	Đỗ Thị Diên		Em dâu/Sister-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
5.10	Phan Nghiêm Long		Em rể/Brother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
5.11	Vũ Thị Hoài Nam		Vợ/Wife		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
5.12	Cần Vũ Hạnh Linh		Con đẻ/Biological child		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
5.13	Cần Vũ Khánh Linh		Con đẻ/Biological child		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	

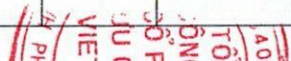


STT No.	Tên tổ chức, cá nhân/ Name of organization, individual	TK giao dịch CK (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty, mối quan hệ với Người nội bộ/ Position at the Company, Relationship with internal persons	Địa chỉ trụ sở chính, địa chỉ liên hệ/ Address	Loại giấy tờ/Type of Document	Số/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/place of issue	Số lượng cổ phiếu sở hữu cuối kỳ, thời điểm miễn nhiệm/Number of shares owned at the end of the period, at the time of dismissal	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ nhiệm/Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/Note
5.14	Công ty TNHH MTV Dịch vụ và Thương mại Viettelpost		Công ty con của VTPost, Ông Can Long Giang là Chủ tịch công ty/A subsidiary of VTPost, Mr. Can Long Giang serves as the Chairman of the company	Tòa nhà N2, Km số 2, Đại lộ Thăng Long, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội/N2 Building, Km 2, Thang Long Avenue, Me Tri, Nam Tu Liem, Hanoi	GCN ĐKDN/Enterprise Registration Certificate	0105269946	20/04/2011	Sở Tài chính TP. Hà Nội/Hanoi Department of Finance	-	0.00%	
6	Phạm Văn Tuyên		Phó Tổng Giám đốc/Deputy General Director		CCCD/Citizen identification card				6424	0.01%	
6.1	Phạm Văn Toàn		Bố đẻ/Biological father		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
6.2	Nguyễn Thị Lọt		Mẹ đẻ/Biological mother		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
6.3	Trần Thị Huyền		Vợ/Wife		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
6.4	Phạm Trần Thảo Nguyên		Con đẻ/Biological child		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
6.5	Phạm Quỳnh Anh		Con đẻ/Biological child		Căn cước/Identity card				-	0.00%	
6.6	Phạm Thị Lan		Chị ruột/Biological sister		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
6.7	Nguyễn Đức Hoan		Anh rể/Brother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
6.8	Phạm Thị Liên		Em gái/Younger sister		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
6.9	Nguyễn Văn Tú		Em rể/Brother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
6.10	Phạm Văn Toàn		Em trai/Younger brother		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
6.11	Ngô Thị Minh Chi		Em dâu/Sister-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
6.12	Trần Minh Đức		Bố vợ/Father-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
6.13	Nguyễn Thị Quyết		Mẹ vợ/Mother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
6.14	Công ty TNHH MTV Dịch vụ kho vận Viettel/Viettel Warehousing Services One Member Company Limited		Công ty con của VTPost, Ông Phạm Văn Tuyên là Chủ tịch, Giám đốc Công ty/A subsidiary of VTPost, Mr. Pham Van Tuyen serves as the Chairman and Director of the Company.	Số 1 Giang Văn Minh, Ba Đình, Tp Hà Nội/No. 1 Giang Van Minh, Ba Dinh, Hanoi	GCN ĐKDN/Enterprise Registration Certificate	0105299429	09/05/2011	Sở Tài chính TP. Hà Nội/Hanoi Department of Finance	-	0.00%	
7	Lê Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc/Deputy General Director		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
7.1	Lê Thọ Lâm		Bố đẻ/Biological father		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
7.2	Lê Thị Cúc		Mẹ đẻ/Biological mother						-	0.00%	Đã chết/Has passed away
7.3	Nguyễn Huy Kim		Bố vợ/Father-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
7.4	Lê Thị Văn		Mẹ vợ/Mother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
7.5	Lê Thị Thu Đức		Chị ruột/Biological sister		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
7.6	Cù Huy Trường		Anh rể/Brother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	

STT No.	Tên tổ chức, cá nhân/ Name of organization, individual	TK giao dịch CK (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty, mối quan hệ với Người nội bộ/ Position at the Company, Relationship with internal persons	Địa chỉ trụ sở chính, địa chỉ liên hệ/ Address	Loại giấy tờ/Type of Document	Số/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/place of issue	Số lượng cổ phiếu sở hữu cuối kỳ, thời điểm miễn nhiệm/Number of shares owned at the end of the period, at the time of dismissal	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ nhiệm/Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/Note
7.7	Nguyễn Thị Dung		Vợ/Wife		CCCD/Citizen identification card					0.000%	
7.8	Lê Nguyễn Ánh Nguyệt		Con đẻ/Biological child							0.00%	Còn nhỏ/Young child
8	Nguyễn Tiến Dũng		Phó Tổng Giám đốc/Deputy General Director		CCCD/Citizen identification card					0.00%	
8.1	Nguyễn Trọng Hòa		Bố đẻ/Biological father		CCCD/Citizen identification card					0.00%	
8.2	Nguyễn Thị Chắt		Mẹ đẻ/Biological mother		CCCD/Citizen identification card					0.00%	
8.3	Nguyễn Văn Luân		Bố vợ/Father-in-law							0.00%	Đã chết/Has passed away
8.4	Vũ Thị Việt		Mẹ vợ/Mother-in-law							0.00%	Đã chết/Has passed away
8.5	Nguyễn Thị Hương		Vợ/Wife		CCCD/Citizen identification card					0.00%	
8.6	Nguyễn Vũ Phương Mai		Con đẻ/Biological child		CCCD/Citizen identification card					0.00%	
8.7	Nguyễn Vũ Duy		Con đẻ/Biological child		Căn cước/Identity card					0.00%	
8.8	Nguyễn Tiến Dương		Em trai/Younger brother		CCCD/Citizen identification card					0.00%	
8.9	Nguyễn Hương Giang		Em dâu/Sister-in-law		CCCD/Citizen identification card					0.00%	

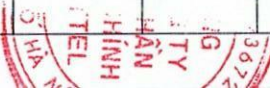
III- Thành viên Ban kiểm soát và người có liên quan

1	Lê Quang Tiếp		Trưởng BKS/Chairman of the Board of Supervisors		CCCD/Citizen identification card					0.00%	
1.1	Lê Quang Chắt		Bố đẻ		CCCD/Citizen identification card					0.00%	
1.2	Nguyễn Thị Len		Mẹ đẻ		CCCD/Citizen identification card					0.00%	
1.3	Nguyễn Thị Minh Hằng		Vợ		CCCD/Citizen identification card					0.00%	
1.4	Lê Quang Vũ Anh		Con đẻ		CCCD/Citizen identification card					0.00%	



STT No.	Tên tổ chức, cá nhân/ Name of organization, individual	TK giao dịch CK (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty, mối quan hệ với Người nội bộ/ Position at the Company, Relationship with internal persons	Địa chỉ trụ sở chính, địa chỉ liên hệ/ Address	Loại giấy tờ/Type of Document	Số/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/place of issue	Số lượng cổ phiếu sở hữu cuối kỳ, thời điểm miễn nhiệm/Number of shares owned at the end of the period, at the time of dismissal	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ nhiệm/Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/Note
1.5	Lê Nguyễn Bảo Anh		Con đẻ		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
1.6	Nguyễn Hữu Phong		Bố vợ		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
1.7	Lê Quang Trình		Anh trai		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
1.8	Đỗ Thị Vân		Chị dâu		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
1.9	Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel		Ông Lê Quang Tiếp là Thành viên Ban Kiểm soát (đến ngày 05/06/2025) của Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Viettel/Mr. Le Quang Tiep was a Member of the Supervisory Board (until June 5, 2025) of Viettel Global Investment Joint Stock Corporation	Tầng 39,40 Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6 KĐT mới Cầu Giấy, Phường Từ Liêm, Thành phố Hà Nội/Floor 39,40, Keangnam Hanoi Landmark Tower, E6 Area, New Cau Giay Urban Area, Tu Liem Ward, Hanoi	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (GCN ĐKDN)/Enterprise Registration Certificate	0102409426	24/10/2007	Sở Tài chính Hà Nội cấp/issued by Hanoi Department of Finance	-	0.00%	
2	Nguyễn Ngọc Anh		Trưởng BKS/Chairman of the Board of Supervisors		CCCD/Citizen identification card				4	0.000003%	
2.1	Hoàng Thị Thủy		Vợ/Wife		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
2.2	Nguyễn Văn Văn		Bố đẻ/Biological father		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
2.3	Bùi Thị Thanh Vân		Mẹ đẻ/Biological mother						-	0.00%	Đã chết/Has passed away
2.4	Hoàng Văn Nghĩa		Bố vợ/Father-in-law						-	0.00%	Đã chết/Has passed away
2.5	Lê Thị Ngân		Mẹ vợ/Mother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
2.6	Nguyễn Thị Diệu Thanh		Con đẻ/Biological child		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
2.7	Nguyễn Thái Nam		Con đẻ/Biological child		Căn cước/Identity card				-	0.00%	
2.8	Nguyễn Quốc Bảo		Em trai/Younger brother		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
2.9	Nguyễn Hoài Phương		Em dâu/Sister-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
3	Lê Thị Thanh Thảo		Thành viên BKS/Member of the Board of Supervisors		CCCD/Citizen identification card				700	0.001%	

STT No.	Tên tổ chức, cá nhân/ Name of organization, individual	TK giao dịch CK (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty, mối quan hệ với Người nội bộ/ Position at the Company, Relationship with internal persons	Địa chỉ trụ sở chính, địa chỉ liên hệ/ Address	Loại giấy tờ/Type of Document	Số/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/place of issue	Số lượng cổ phiếu sở hữu cuối kỳ, thời điểm miễn nhiệm/Number of shares owned at the end of the period, at the time of dismissal	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ nhiệm/Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/Note
3.1	Lê Văn Bằng		Bố đẻ/Biological father		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
3.2	Nguyễn Thị Hương Sen		Mẹ đẻ/Biological mother		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
3.3	Đỗ Thanh Quang		Chồng/Husband		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
3.4	Đỗ Thanh Hải		Bố chồng/Father-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
3.5	Trần Thị Hiền		Mẹ chồng/Mother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
3.6	Lê Hoàn		Anh ruột/Biological brother		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
3.7	Nguyễn Đức Hồng Nhung		Chị dâu/Sister-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
3.8	Lê Quang Hiếu		Anh ruột/Biological brother		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
3.9	Hà Thị Thảo		Chị dâu/Sister-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
3.10	Đỗ Khánh Hòa		Con đẻ/Biological child		Căn cước/Identity card				-	0.00%	
3.11	Đỗ Anh Hà Dương		Con đẻ/Biological child						-	0.00%	Còn nhỏ/Young child
3.12	Công ty TNHH MTV Dịch vụ và Thương mại Viettelpost		Công ty con của VTPost, Bà Lê Thị Thanh Thoàng là Kiểm soát viên Công ty/A subsidiary of VTPost, Mrs. Le Thi Thanh Thoang is the Controller	Tòa nhà N2, Km số 2, Đại lộ Thăng Long, Mễ Trì, Hà Nội/N2 Building, Km 2, Thang Long Avenue, Me Tri, Hanoi	Giấy ĐKKD	0105269946	20/4/2011	Sở Tài chính TP. Hà Nội/Hanoi Department of Finance	-	0.00%	
3.13	Công ty TNHH MTV Dịch vụ kho vận Viettel/Viettel Warehousing Services One Member Company Limited		Công ty con của VTPost, Bà Lê Thị Thanh Thoàng là Kiểm soát viên Công ty/A subsidiary of VTPost, Mrs. Le Thi Thanh Thoang is the Controller	Số 1 Giang Văn Minh, Ba Đình, Tp Hà Nội/No. 1 Giang Van Minh, Ba Dinh, Hanoi	Giấy ĐKKD	0105299429	05/09/2011	Sở Tài chính TP. Hà Nội/Hanoi Department of Finance	-	0.00%	
4	Nguyễn Thị Thanh		Thành viên BKS/Member of the Board of Supervisors		CCCD/Citizen identification card				526	0.0004%	
4.1	Hoàng Anh Tú		Chồng/Husband		CCCD/Citizen identification card				600	0.0005%	
4.2	Nguyễn Tiến Thành		Bố đẻ/Biological father		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
4.3	Nguyễn Thị Thi		Mẹ đẻ/Biological mother		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
4.4	Hoàng Sỹ Bách		Con đẻ/Biological child		Căn cước/Identity card				-	0.00%	
4.5	Hoàng Tri Dũng		Con đẻ/Biological child		Căn cước/Identity card				-	0.00%	
4.6	Hoàng Văn Trung		Bố chồng/Father-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
4.7	Nguyễn Thị Kim Đình		Mẹ chồng/Mother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
4.8	Nguyễn Thị Phương Thúy		Em gái/Younger sister		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	



STT No.	Tên tổ chức, cá nhân/ Name of organization, individual	TK giao dịch CK (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty, mối quan hệ với Người nội bộ/ Position at the Company, Relationship with internal persons	Địa chỉ trụ sở chính, địa chỉ liên hệ/ Address	Loại giấy tờ/Type of Document	Số/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/place of issue	Số lượng cổ phiếu sở hữu cuối kỳ, thời điểm miễn nhiệm/Number of shares owned at the end of the period, at the time of dismissal	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ niệm/Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/Note
4.9	Hoàng Trọng Quỳnh		Em rể/Brother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
4.10	Công ty TNHH MTV Logistics Viettel		Công ty con của VTPost, Bà Nguyễn Thị Thanh là Kiểm soát viên Công ty/A subsidiary of VTPost, Mrs. Nguyen Thi Thanh is the Controller	306 Lý Thường Kiệt, Tp Hồ Chí Minh/306 Ly Thuong Kiet Street, Ho Chi Minh City	Giấy ĐKKD	0310783329	18/4/2011	Sở Tài chính TP.Hồ Chí Minh/Hồ Chí Minh city Department of Finance	-	0.00%	

IV- Kế toán trưởng/ Trưởng phòng Tài chính Kế toán và người có liên quan

1	Nguyễn Bình Minh		Kế toán trưởng/Chief Accountant		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
1.1	Nguyễn Văn Quyền		Bố đẻ/Biological father						-	0.00%	Đã chết/Has passed away
1.2	Nguyễn Thị Chử		Mẹ đẻ/Biological mother						-	0.00%	Đã chết/Has passed away
1.3	Nguyễn Ngọc Am		Bố vợ/Father-in-law						-	0.00%	Đã chết/Has passed away
1.4	Nguyễn Thị Phước		Mẹ vợ/Mother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
1.5	Nguyễn Thị Thịnh		Em gái/Younger sister		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
1.6	Nguyễn Văn Lợi		Em rể/Brother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
1.7	Nguyễn Đình Vương		Em trai/Younger brother		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
1.8	Nguyễn Thị Hồng Hạnh		Em gái/Younger sister		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
1.9	Chu Viết Long		Em rể/Brother-in-law		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
1.10	Nguyễn Thị Phương		Vợ/Wife		CCCD/Citizen identification card				-	0.00%	
1.11	Nguyễn Khánh Huyền		Con đẻ/Biological child						-	0.00%	Còn nhỏ/Young child
1.12	Nguyễn Việt Dũng		Con đẻ/Biological child						-	0.00%	Còn nhỏ/Young child
1.13	Nguyễn Đại Dương		Con đẻ/Biological child						-	0.00%	Còn nhỏ/Young child

V- Người được ủy quyền CBTT, Người phụ trách quản trị công ty và người có liên quan

1	Lê Công Phú		Người được ủy quyền CBTT, Người phụ trách quản trị công ty, Người phụ trách KTNB/Person authorized to disclose information, Corporate Governance Officer, person in charge of Internal Audit		CCCD/Citizen identification card	019093000046	11/05/2023		-	0.00%	
1.1	Lê Công Phong		Bố đẻ/Biological father		CCCD/Citizen identification card	001058023982	25/04/2021		-	0.00%	
1.2	Đoàn Thị Kim Khánh		Mẹ đẻ/Biological mother		CCCD/Citizen identification card	035167002755	25/04/2021		-	0.00%	
1.3	Lê Văn Bảy		Bố vợ/Father-in-law		CCCD/Citizen identification card	001055019961	10/05/2021		-	0.00%	

STT No.	Tên tổ chức, cá nhân/ Name of organization, individual	TK giao dịch CK (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty, mối quan hệ với Người nội bộ/ Position at the Company, Relationship with internal persons	Địa chỉ trụ sở chính, địa chỉ liên hệ/ Address	Loại giấy tờ/Type of Document	Số/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/place of issue	Số lượng cổ phiếu sở hữu cuối kỳ, thời điểm miễn nhiệm/Number of shares owned at the end of the period, at the time of dismissal	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ nhiệm/Shareholding ratio at the end of the period	Ghi chú/Note
1.4	Phạm Thị Phương		Mẹ vợ/Mother-in-law		CCCD/Citizen identification card	019158006347	10/05/2021		-	0.00%	
1.5	Lê Thị Ngọc Hoa		Vợ/Wife		CCCD/Citizen identification card	019193000117	09/07/2016		-	0.00%	
1.6	Lê Công Dũng		Em trai/Younger brother		CCCD/Citizen identification card	019098000012	11/04/2015		-	0.00%	
1.7	Lê Thảo Linh		Con đẻ/Biological child		Căn cước/Identity card	001318040898	16/08/2024		-	0.00%	
1.8	Lê Huyền Anh		Con đẻ/Biological child		Căn cước/Identity card	001323044933	18/07/2024		-	0.00%	

VI- Công ty mẹ và tổ chức chính trị xã hội của Công ty

1	Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội		Công ty mẹ	Lô D26 KĐT M Cầu Giấy, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội/Lot D26, Lane 3, Ton That Thuyet Street, Cau Giay Ward, Hanoi	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (GCN ĐKDN)/Enterprise Registration Certificate	0100109106	13/07/2010	Sở Tài chính TP. Hà Nội/Hanoi Department of Finance	74,094,705	60.84%	
2	Công đoàn Cơ sở Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel		Tổ chức chính trị xã hội tại Công ty	Số 2, ngõ 15 phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Hà Nội/No.2, lane 15 Duy Tan street, Cau Giay ward, Hanoi	Quyết định	75/QĐ-ĐU	20/12/2012	Đảng ủy Tổng Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel	1,726,446	1.42%	

